

Số: 210 /KH-UBND

Bạch Đằng, ngày 29 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường Bạch Đằng

Thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường Bạch Đằng với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các phòng, cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong việc tổ chức thi hành Luật trên địa bàn phường.

- Xác định cụ thể nội dung công việc và trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất trên địa bàn phường kể từ ngày 01/9/2026.

2. Yêu cầu

- Nội dung công việc thực hiện phải có lộ trình cụ thể, gắn với trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm khai thác hiệu quả mọi nguồn lực trong triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường.

- Người đứng đầu các phòng, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác phối hợp và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung cơ bản của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các phòng, cơ quan, đơn vị của Ủy ban nhân dân phường.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

b) Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin trong các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật; Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; các hội nghị của khu dân cư và các hoạt động tuyên truyền khác trên địa bàn phường.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ dân phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên môi trường số; đăng tải tài liệu, tài liệu hỏi - đáp, infographic, video hướng dẫn và các nội dung tuyên truyền về Luật Tiếp cận thông tin trên Trang thông tin điện tử, Cổng thông tin của thành phố (khi được phân quyền), các nền tảng số và hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận của người dân và doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tham gia góp ý các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, bố trí đầu mối cung cấp thông tin

a) Rà soát, bố trí đầu mối thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin; phân công cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, tham mưu giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin của công dân.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện công khai đầy đủ tên cơ quan, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của phường, tại trụ sở làm việc và Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

4. Công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định

Thực hiện công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của phường.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

5. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của phường đang có hiệu lực có nội dung liên quan đến quyền tiếp cận thông tin; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với nguyên tắc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin quy định tại Điều 3 của Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc phường.

- Thời gian thực hiện: Báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 10/7/2026.

6. Vận hành Trang thông tin điện tử; xây dựng, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin

a) Duy trì, vận hành Cổng thông tin điện tử của phường; thường xuyên cập nhật các thông tin thuộc diện phải công khai theo quy định; bảo đảm việc công khai thông tin được đầy đủ, kịp thời, thuận tiện cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường và các phòng, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin thuộc phạm vi quản lý; xác định thông tin được tiếp cận, thông tin được tiếp cận có điều kiện và thông tin không được tiếp cận theo quy định của pháp luật; bảo đảm việc cung cấp thông tin đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và bảo vệ bí mật nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu; cập nhật cơ sở dữ liệu; tăng cường cung cấp thông tin trên môi trường điện tử, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan đơn vị thuộc phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Luật Tiếp cận thông tin; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc phường.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Ủy ban nhân dân phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các phòng, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hằng năm của đơn vị, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND phường

Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân

dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường.

Phối hợp với Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường và các phòng, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng số của phường; hướng dẫn lồng ghép nội dung tuyên truyền trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các hoạt động tuyên truyền khác.

3. Phòng Kinh tế; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện việc công khai, cung cấp thông tin thuộc phạm vi lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

Phối hợp rà soát, phân loại thông tin; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu; bảo đảm việc cung cấp thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì thực hiện việc công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin; niêm yết công khai trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.

Thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn công dân thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin; chuyển yêu cầu đến cơ quan, bộ phận có thẩm quyền giải quyết; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định.

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND và các phòng chuyên môn trong việc công khai thông tin, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin cho công dân.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội, các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường.

6. Các phòng, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Luật Tiếp cận thông tin và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

Chủ động rà soát, phân loại thông tin thuộc lĩnh vực quản lý; lập và cập nhật danh mục thông tin phải công khai; thực hiện cung cấp thông tin theo đúng trình tự, thủ tục và thời hạn quy định; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân phường.

7. Các Tổ dân phố

Phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường trong công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin đến Nhân dân trên địa bàn.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin; phối hợp thông báo, phổ biến các nội dung thông tin được Ủy ban nhân dân phường công khai đến cộng đồng dân cư theo quy định.

Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc của người dân trong việc tiếp cận thông tin về Ủy ban nhân dân phường để được hướng dẫn, giải quyết.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật.

Tham gia giám sát việc thực hiện công khai thông tin, cung cấp thông tin và giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng yêu cầu các phòng ban, cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua Văn phòng HĐND và UBND phường tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- UBND TP;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các TDP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Quang Thanh